

ĐẠI HỌC QUỐC GIA TP.HCM
TRƯỜNG ĐẠI HỌC
CÔNG NGHỆ THÔNG TIN

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc

Số: 22/QĐ-ĐHCNTT

Tp. Hồ Chí Minh, ngày 22 tháng 5 năm 2019

QUYẾT ĐỊNH

**Ban hành Quy trình tự đánh giá cấp chương trình đào tạo
tại Trường Đại học Công nghệ Thông tin**

HIỆU TRƯỞNG TRƯỜNG ĐẠI HỌC CÔNG NGHỆ THÔNG TIN

Căn cứ Quyết định số 134/2006/QĐ-TTg ngày 08/06/2006 của Thủ tướng Chính phủ về việc thành lập Trường Đại học Công nghệ Thông tin (CNTT) thuộc Đại học Quốc gia Thành phố Hồ Chí Minh (ĐHQG-HCM);

Căn cứ Quyết định số 867/QĐ-ĐHQG ngày 17 tháng 8 năm 2016 của Giám đốc ĐHQG-HCM về việc ban hành Quy chế tổ chức và hoạt động của trường đại học thành viên và khoa trực thuộc ĐHQG-HCM;

Căn cứ Thông tư số 38/2013/TT-BGDĐT ngày 29 tháng 11 năm 2013 của Bộ trưởng Bộ GD&ĐT về việc ban hành Quy định về quy trình và chu kỳ kiểm định chất lượng chương trình đào tạo của các trường đại học, cao đẳng và trung cấp chuyên nghiệp;

Căn cứ Quyết định số 1521/QĐ-ĐHQG ngày 29 tháng 12 năm 2017 của Giám đốc ĐHQG-HCM về việc ban hành Quy định về đánh giá và kiểm định chất lượng giáo dục đại học tại Đại học Quốc gia Thành phố Hồ Chí Minh;

Xét đề nghị của Trưởng Phòng Thanh tra - Pháp chế - Đảm bảo chất lượng,

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Ban hành kèm theo Quyết định này Quy trình tự đánh giá cấp chương trình đào tạo tại Trường Đại học Công nghệ Thông tin.

Điều 2. Quyết định có hiệu lực kể từ ngày ký.

Điều 3. Các ông/bà Trưởng các khoa/bộ môn, các đơn vị liên quan của Trường Đại học Công nghệ Thông tin chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này. *ph*

Nơi nhận:

- Như Điều 3;
- Lưu: VT, ĐBCL *mm*

**KT. HIỆU TRƯỞNG
PHÓ HIỆU TRƯỞNG**



Vũ Đức Lung





**QUY TRÌNH
TỰ ĐÁNH GIÁ
CẤP CHƯƠNG TRÌNH ĐÀO TẠO**

Mã số: TTPC-ĐBCL/QT
Ban hành: 01/22/5/2019
Số trang: 1/24

**QUY TRÌNH
TỰ ĐÁNH GIÁ CẤP CHƯƠNG TRÌNH ĐÀO TẠO TẠI TRƯỜNG ĐẠI HỌC
CÔNG NGHỆ THÔNG TIN**

*(Ban hành kèm theo Quyết định số 293/QĐ-ĐHCNTT ngày 22 tháng 5 năm 2019
của Hiệu trưởng Trường Đại học Công nghệ Thông tin)*

I. Mục đích tự đánh giá.

1. Giúp khoa/bộ môn tự rà soát, đánh giá thực trạng của đơn vị mình, lập và triển khai các kế hoạch hành động nhằm cải tiến liên tục chất lượng đào tạo, từ đó điều chỉnh mục tiêu theo hướng cao hơn cho giai đoạn tiếp theo.
2. Kết quả tự đánh giá là điều kiện cần thiết để khoa/bộ môn đăng ký đánh giá cấp ĐHQG-HCM và đánh giá ngoài bởi các tổ chức kiểm định chất lượng giáo dục.
3. Thể hiện tính tự chủ và tự chịu trách nhiệm của khoa/bộ môn trong toàn bộ hoạt động đào tạo, nghiên cứu khoa học, phục vụ cộng đồng theo chức năng, nhiệm vụ được giao, phù hợp với sứ mạng và mục tiêu của Nhà trường.

II. Phạm vi và đối tượng áp dụng.

1. Văn bản này quy định về tự đánh giá (TĐG) chất lượng cấp chương trình đào tạo tại các khoa/bộ môn trực thuộc Trường Đại học Công nghệ Thông tin theo các bộ tiêu chuẩn hiện hành.
2. Đối tượng áp dụng của Quy trình này gồm các đơn vị đào tạo (khoa/bộ môn) trực thuộc Trường.

III. Giải thích từ ngữ.

Trong Quy trình này, các từ ngữ được hiểu như sau:

- *Chương trình đào tạo (CTĐT)*: Bao gồm mục tiêu, chuẩn đầu ra; nội dung, phương pháp và hoạt động đào tạo; điều kiện cơ sở vật chất - kỹ thuật, cơ cấu tổ chức, chức năng, nhiệm vụ và các hoạt động học thuật của đơn vị được giao nhiệm vụ triển khai đào tạo ngành học đó.

- *Chất lượng chương trình đào tạo*: Là sự đáp ứng mục tiêu chung, mục tiêu cụ thể, và chuẩn đầu ra của CTĐT ở trình độ cụ thể, đáp ứng các yêu cầu theo quy định

Ph



QUY TRÌNH
TỰ ĐÁNH GIÁ
CẤP CHƯƠNG TRÌNH ĐÀO TẠO

Mã số: TTPC-ĐBCL/QT
Ban hành: 01/22/5/2019
Số trang: 2/24

của Luật giáo dục đại học và của Khung trình độ quốc gia; phù hợp với nhu cầu sử dụng nhân lực của địa phương, của ngành và xã hội.

- *Tự đánh giá chương trình đào tạo*: Là quá trình khoa/bộ môn tự xem xét, nghiên cứu dựa trên các tiêu chuẩn đánh giá chất lượng CTĐT do Bộ Giáo dục và Đào tạo và các tổ chức kiểm định khu vực, quốc tế ban hành để báo cáo về hiện trạng chất lượng giáo dục, hiệu quả hoạt động đào tạo, nghiên cứu khoa học, nhân lực, cơ sở vật chất và các vấn đề liên quan khác thuộc CTĐT để khoa/bộ môn tiến hành điều chỉnh các nguồn lực và quá trình thực hiện nhằm đạt tiêu chuẩn chất lượng giáo dục.

- *Đánh giá ngoài chương trình đào tạo*: Là quá trình khảo sát, đánh giá của tổ chức kiểm định chất lượng giáo dục (trong và ngoài nước) dựa trên các tiêu chuẩn đánh giá chất lượng CTĐT do Bộ Giáo dục và Đào tạo hoặc các tổ chức kiểm định khu vực, quốc tế ban hành để xác định mức độ CTĐT đạt tiêu chuẩn chất lượng giáo dục.

IV. Trình tự thực hiện đánh giá chất lượng cấp CTĐT tại Trường Đại học Công nghệ Thông tin.

Công tác đánh giá chất lượng cấp CTĐT tại Trường Đại học Công nghệ Thông tin được triển khai theo trình tự sau:

1. Tự đánh giá;
2. Thẩm định nội bộ: Là bước kiểm tra, xem xét một cách độc lập về kết quả TĐG nhằm giúp hoàn thiện báo cáo TĐG trước khi tiến hành đánh giá ngoài. Thẩm định nội bộ được thực hiện bởi các cán bộ, viên chức của Nhà trường đã có thể kiểm định viên hoặc chứng nhận hoàn thành khóa đào tạo kiểm định viên kiểm định chất lượng giáo dục của Bộ GD&ĐT;
3. Đánh giá cấp ĐHQG-HCM;
4. Đánh giá ngoài bởi các tổ chức kiểm định chất lượng giáo dục.

V. Chu kỳ tự đánh giá, đánh giá ngoài.

Chu kỳ tự đánh giá và đánh giá ngoài cấp CTĐT từ 4 đến 5 năm. Khoa/bộ môn thực hiện tự đánh giá sau khi có ít nhất một khóa sinh viên tốt nghiệp.

Khoa/bộ môn rà soát, cải tiến chất lượng CTĐT sau mỗi chu kỳ tự đánh giá, đánh giá cấp ĐHQG-HCM và đánh giá ngoài.

Trần



**QUY TRÌNH
TỰ ĐÁNH GIÁ
CẤP CHƯƠNG TRÌNH ĐÀO TẠO**

Mã số: TTPC-ĐBCL/QT
Ban hành: 01/22/5/2019
Số trang: 3/24

VI. Tài liệu tham khảo

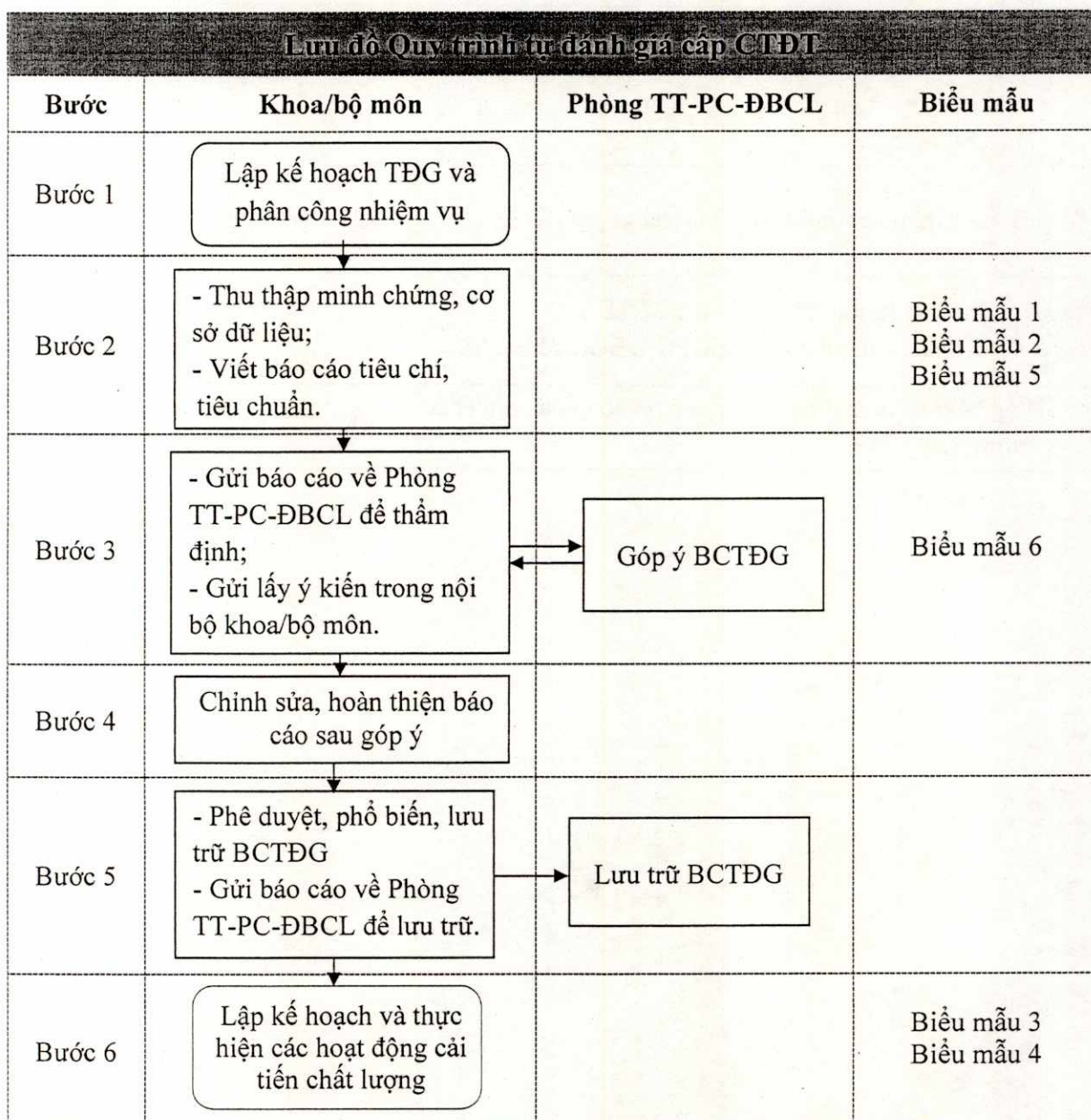
Tài liệu hướng dẫn đánh giá chất lượng cấp chương trình theo tiêu chuẩn AUN-QA, phiên bản 3.0 của tổ chức AUN (ASEAN University Network);

Thông tư 04/2016/TT-BGDĐT của Bộ GD&ĐT về quy định tiêu chuẩn đánh giá chất lượng CTĐT;

Công văn 769/QLCL-KĐCLGD của Cục Quản lý Chất lượng về việc hướng dẫn đánh giá theo tiêu chuẩn đánh giá chất lượng cấp CTĐT.

VII. Quy trình tự đánh giá cấp chương trình đào tạo

1. Lưu đồ





**QUY TRÌNH
TỰ ĐÁNH GIÁ
CẤP CHƯƠNG TRÌNH ĐÀO TẠO**

Mã số: TTPC-ĐBCL/QT
Ban hành: 01/22/5/2019
Số trang: 4/24

2. Diễn giải

Bước	Nội dung thực hiện	Đơn vị/Cá nhân chịu trách nhiệm	Thời gian
1	Lập kế hoạch TĐG và phân công nhiệm vụ	Khoa/bộ môn	2 tuần
2	- Thu thập minh chứng, cơ sở dữ liệu; - Tự đánh giá theo tiêu chuẩn, tiêu chí và viết hoàn thiện báo cáo tự đánh giá (BCTĐG).	Khoa/bộ môn	Theo kế hoạch TĐG
3	- Gửi BCTĐG hoàn chỉnh về Phòng TT-PC-ĐBCL để góp ý. - Gửi lấy ý kiến của giảng viên, người học trong khoa/bộ môn.	Khoa/bộ môn; Phòng TT-PC-ĐBCL	Ít nhất 2 tuần
4	Chỉnh sửa, hoàn thiện BCTĐG sau góp ý.	Khoa/bộ môn	Theo kế hoạch TĐG
5	- Phê duyệt, phổ biến, lưu trữ BCTĐG; - Gửi báo cáo về Phòng TT-PC-ĐBCL để lưu trữ.	Khoa/bộ môn; Phòng TT-PC-ĐBCL	Theo kế hoạch TĐG
6	Lập kế hoạch và thực hiện các hoạt động cải tiến chất lượng sau TĐG.	Khoa/bộ môn	Sau TĐG



**QUY TRÌNH
TỰ ĐÁNH GIÁ
CẤP CHƯƠNG TRÌNH ĐÀO TẠO**

Mã số: TTPC-ĐBCL/QT
Ban hành: 01/22/5/2019
Số trang: 5/24

**PHỤ LỤC
CÁC BIỂU MẪU**

- Biểu mẫu 1. Phiếu đánh giá tiêu chuẩn.
Biểu mẫu 2. Mẫu báo cáo tự đánh giá theo tiêu chuẩn AUN-QA.
Biểu mẫu 3. Kế hoạch cải tiến chương trình đào tạo.
Biểu mẫu 4. Báo cáo kết quả cải tiến chương trình đào tạo.
Biểu mẫu 5. Cơ sở dữ liệu, thống kê.
Biểu mẫu 6. Mẫu thẩm định báo cáo tự đánh giá.

 UIT	QUY TRÌNH TỰ ĐÁNH GIÁ CẤP CHƯƠNG TRÌNH ĐÀO TẠO	Mã số: TTPC-ĐBCL/QT Ban hành: 01/22/ 5/2019 Số trang: 6/24
---	---	--

Biểu mẫu 1. Phiếu đánh giá tiêu chuẩn

Người thực hiện/Nhóm công tác:

Tiêu chuẩn:.....

1. Mô tả tiêu chí (căn cứ yêu cầu của tiêu chí, mô tả các hoạt động của CTĐT trong 5 năm gần nhất kèm theo các thông tin, minh chứng để chứng minh mức độ đạt được tiêu chí)

Tiêu chí	Câu hỏi chẩn đoán	Mô tả	Minh chứng

2. Điểm mạnh của tiêu chuẩn (phân tích, so sánh, lý giải và rút ra những điểm mạnh nổi bật của CTĐT trong việc đáp ứng các yêu cầu của tiêu chuẩn)

3. Điểm tồn tại của tiêu chuẩn (phân tích, so sánh, lý giải và rút ra những điểm tồn tại của CTĐT trong việc đáp ứng các yêu cầu của tiêu chuẩn)

4. Kế hoạch hành động (những việc cần làm nhằm khắc phục tồn tại, phát huy điểm mạnh, kèm theo những biện pháp cần thực hiện)

TT	Mục tiêu	Nội dung	Đơn vị, người thực hiện	Thời gian thực hiện hoặc hoàn thành	Ghi chú
1	Khắc phục tồn tại				
2	Phát huy điểm mạnh				

5. Mức đánh giá tiêu chuẩn

Đánh dấu (x) vào một trong các ô dưới đây:

Thang đánh giá						
1	2	3	4	5	6	7

....., ngày tháng năm ...

NGƯỜI BÁO CÁO
(Ký tên)



QUY TRÌNH
TỰ ĐÁNH GIÁ
CẤP CHƯƠNG TRÌNH ĐÀO TẠO

Mã số: TTPC-ĐBCL/QT
Ban hành: 01/22/5/2019
Số trang: 7/24

Biểu mẫu 2. Mẫu báo cáo tự đánh giá theo tiêu chuẩn AUN-QA
Bìa ngoài và bìa phụ



ASEAN
University
Network



ĐẠI HỌC QUỐC GIA TP. HCM
TRƯỜNG ĐẠI HỌC CÔNG NGHỆ THÔNG TIN
BỘ GIÁO DỤC VÀ ĐÀO TẠO

**BÁO CÁO TỰ ĐÁNH GIÁ THEO AUN-QA
CHƯƠNG TRÌNH.....**

Tháng năm

Trường Đại học Công nghệ Thông tin
Khu phố 6, P. Linh Trung, Q. Thủ Đức, Tp.HCM
Điện thoại: (028) 37252148
Email: info@uit.edu.vn
Website: <http://w.w.uit.edu.vn>



QUY TRÌNH
TỰ ĐÁNH GIÁ
CẤP CHƯƠNG TRÌNH ĐÀO TẠO

Mã số: TTPC-ĐBCL/QT
Ban hành: 01/22/5/2019
Số trang: 8/24

CẤU TRÚC BÁO CÁO
PHẦN 1. GIỚI THIỆU

- Tóm lược BCTĐG.
- Tóm tắt quá trình thực hiện TĐG: Cách thức thực hiện và những người tham gia.
- Giới thiệu về ĐHQG-HCM; Giới thiệu về Trường (sứ mạng, tầm nhìn, mục tiêu và chính sách chất lượng của Trường và tóm tắt quá trình ĐBCL); Mô tả sơ lược về Khoa và Bộ môn.

Tên chương trình	
Văn bản	
Năm mở ngành	
Hình thức đào tạo	
...	

PHẦN 2. BỘ TIÊU CHUẨN AUN-QA

❖ **Tiêu chuẩn 1:**.....(Ghi đúng tên tiêu chuẩn theo bộ tiêu chuẩn đánh giá)

Mở đầu (ngắn gọn): phần này mô tả tóm tắt, phân tích chung về cả tiêu chuẩn (vì có những điểm giao thoa giữa các tiêu chí trong cùng 1 tiêu chuẩn, nên cần mô tả chung ở đây và sẽ **không lặp** lại trong phần phân tích các tiêu chí)

Tiêu chí 1:.....(Ghi đúng tên tiêu chí theo bộ tiêu chuẩn đánh giá)

Cần mô tả và phân tích bám sát nội hàm tiêu chí, nêu bật được những hoạt động CTĐT đã thực hiện để đáp ứng yêu cầu của tiêu chí

.....

.....

Tiêu chí 2:.....(Tương tự như tiêu chí 1)

❖ **Tiêu chuẩn n:**.....(Tương tự như tiêu chuẩn 1)



QUY TRÌNH
TỰ ĐÁNH GIÁ
CẤP CHƯƠNG TRÌNH ĐÀO TẠO

Mã số: TTPC-ĐBCL/QT
Ban hành: 01/22/5/2019
Số trang: 9/24

PHẦN 3. PHÂN TÍCH ĐIỂM MẠNH, ĐIỂM YẾU

Trong phần này, có thể liệt kê điểm mạnh, điểm yếu và kế hoạch cải tiến của từng tiêu chuẩn. Tuy nhiên cách này sẽ làm cho báo cáo khá dài. Người tổng hợp BCTĐG nên chọn lọc ra những điểm mạnh, điểm yếu nào nổi bật nhất, có tác động nhiều nhất đến chương trình đào tạo, kế hoạch cải tiến tập trung vào giải quyết điểm yếu trên cơ sở cấp thiết và khả thi.

Nếu được, nên viết phần này theo cách phân tích bao quát chung cho toàn bộ chương trình, không cần phân chia theo tiêu chuẩn. (Nếu vậy sẽ không chia thành các mục 1.1, 1.2 ..., mà chỉ cần liệt kê bằng gạch đầu dòng)

1. Phân tích điểm mạnh

1.1. Tiêu chuẩn 1

1.2. Tiêu chuẩn 2

...

2. Phân tích điểm yếu:

2.1. Tiêu chuẩn 1

2.2. Tiêu chuẩn 2

...

3. Kế hoạch cải tiến

3.1. Tiêu chuẩn 1

3.2. Tiêu chuẩn 2

...

Kết quả tự đánh giá

STT	TIÊU CHUẨN	1	2	3	4	5	6	7
1	KẾT QUẢ HỌC TẬP MONG ĐỢI							
1.1	Kết quả học tập mong đợi được xây dựng rõ ràng, tương thích với tầm nhìn và sứ mạng của nhà trường							
1.2	Kết quả học tập mong đợi bao gồm cả đầu ra chuyên ngành và đầu ra tổng quát (kỹ							



QUY TRÌNH
TỰ ĐÁNH GIÁ
CẤP CHƯƠNG TRÌNH ĐÀO TẠO

Mã số: TTPC-ĐBCL/QT
Ban hành: 01/22/5/2019
Số trang: 10/24

STT	TIÊU CHUẨN	1	2	3	4	5	6	7
	năng mềm)							
1.3	Kết quả học tập mong đợi phản ánh rõ ràng yêu cầu của các bên liên quan							
Đánh giá chung								
2	MÔ TẢ CHƯƠNG TRÌNH ĐÀO TẠO							
2.1	Thông tin cung cấp trong bản mô tả CTĐT đầy đủ và cập nhật							
2.2	Thông tin cung cấp trong bản mô tả môn học đầy đủ và cập nhật							
2.3	Bản mô tả CTĐT và bản mô tả môn học được công bố công khai và các bên liên quan dễ dàng tiếp cận							
Đánh giá chung								
3	CẤU TRÚC VÀ NỘI DUNG CHƯƠNG TRÌNH ĐÀO TẠO							
3.1	CTĐT được thiết kế dựa trên nguyên tắc đảm bảo “tương thích có định hướng” với kết quả học tập mong đợi							
3.2	Mức độ đóng góp của mỗi môn học vào việc đạt được kết quả học tập mong đợi được xác định rõ ràng							
3.3	CTĐT được xây dựng với cấu trúc và trình tự hợp lý, có sự gắn kết giữa các môn học và mang tính cập nhật							
Đánh giá chung								
4	PHƯƠNG THỨC DẠY VÀ HỌC							
4.1	Triết lý giáo dục được trình bày rõ ràng và phổ biến đến tất cả các bên liên quan							
4.2	Hoạt động dạy và học được xây dựng theo nguyên tắc “tương thích có định hướng” nhằm đảm bảo việc đạt được kết quả học							



**QUY TRÌNH
TỰ ĐÁNH GIÁ
CẤP CHƯƠNG TRÌNH ĐÀO TẠO**

Mã số: TTPC-ĐBCL/QT
Ban hành: 01/22/5/2019
Số trang: 11/24

STT	TIÊU CHUẨN	1	2	3	4	5	6	7
	tập mong đợi							
4.3	Hoạt động dạy và học thúc đẩy học tập suốt đời							
Đánh giá chung								
5	KIỂM TRA, ĐÁNH GIÁ SINH VIÊN							
5.1	Hoạt động kiểm tra đánh giá SV tương thích với các kết quả học tập mong đợi							
5.2	Thông tin về hoạt động kiểm tra, đánh giá được thông báo công khai và phổ biến đến sinh viên, bao gồm: các mốc thời gian; các phương pháp kiểm tra, đánh giá; tỉ lệ phân bổ điểm; bảng tiêu chí đánh giá và thang điểm							
5.3	Các phương pháp kiểm tra, đánh giá bao gồm bảng tiêu chí đánh giá và thang điểm, được sử dụng để đảm bảo hoạt động kiểm tra đánh giá có độ giá trị, độ tin cậy và sự công bằng							
5.4	Thông tin phản hồi kết quả kiểm tra, đánh giá được gửi kịp thời và giúp cải thiện chất lượng học tập							
5.5	Có quy trình khiếu nại về kết quả kiểm tra, đánh giá hợp lý để SV dễ dàng tiếp cận							
Đánh giá chung								
6	CHẤT LƯỢNG GIẢNG VIÊN							
6.1	Có triển khai kế hoạch phát triển đội ngũ GV (đội ngũ kế thừa, thăng chức, nâng bậc, tái phân công nhiệm vụ, chấm dứt hợp đồng, hưu trí) để đáp ứng nhu cầu đào tạo, nghiên cứu và phục vụ cộng đồng							
6.2	Tỉ lệ giảng viên/sinh viên và tải trọng công							



**QUY TRÌNH
TỰ ĐÁNH GIÁ
CẤP CHƯƠNG TRÌNH ĐÀO TẠO**

Mã số: TTPC-ĐBCL/QT
Ban hành: 01/22/5/2019
Số trang: 12/24

STT	TIÊU CHUẨN	1	2	3	4	5	6	7
	việc được đo lường và giám sát để cải tiến chất lượng giảng dạy, nghiên cứu và phục vụ cộng đồng							
6.3	Các tiêu chí tuyển dụng và tiêu chí tuyển chọn để bổ nhiệm, phân công và nâng bậc, bao gồm cả tiêu chuẩn về đạo đức và tự do học thuật được xác định rõ và phổ biến đến các bên liên quan							
6.4	Năng lực của giảng viên được xác định rõ và được đánh giá							
6.5	Nhu cầu về đào tạo, phát triển chuyên môn cho GV được xác định và có triển khai các hoạt động phù hợp để đáp ứng những nhu cầu này							
6.6	Việc quản lý theo kết quả công việc của giảng viên (gồm cả khen thưởng và công nhận) được triển khai để khuyến khích và hỗ trợ cho đào tạo, nghiên cứu khoa học và các hoạt động phục vụ cộng đồng							
6.7	Các loại hình và số lượng các hoạt động nghiên cứu của giảng viên được quy định rõ, giám sát và đối sánh để cải tiến chất lượng							
Đánh giá chung								
7	CHẤT LƯỢNG ĐỘI NGŨ CÁN BỘ HỖ TRỢ							
7.1	Công tác quy hoạch đội ngũ cán bộ hỗ trợ (làm việc tại thư viện, phòng thực hành, mảng công nghệ thông tin và các đơn vị hỗ trợ SV khác) được triển khai, đáp ứng nhu cầu đào tạo, nghiên cứu và phục vụ cộng đồng							
7.2	Tiêu chí tuyển dụng, bổ nhiệm và nâng bậc được xác định rõ và phổ biến rộng rãi							



QUY TRÌNH
TỰ ĐÁNH GIÁ
CẤP CHƯƠNG TRÌNH ĐÀO TẠO

Mã số: TTPC-ĐBCL/QT
Ban hành: 01/22/5/2019
Số trang: 13/24

STT	TIÊU CHUẨN	1	2	3	4	5	6	7
7.3	Năng lực của cán bộ hỗ trợ được xác định rõ và đánh giá							
7.4	Nhu cầu đào tạo và phát triển chuyên môn, nghiệp vụ cho đội ngũ cán bộ hỗ trợ được xác định và có các hoạt động được triển khai đáp ứng các nhu cầu này							
7.5	Việc quản lý theo hiệu quả công việc bao gồm khen thưởng và công nhận được thực hiện để thúc đẩy và hỗ trợ cho hoạt động đào tạo, nghiên cứu và phục vụ cộng đồng							
Đánh giá chung								
8	CHẤT LƯỢNG SINH VIÊN VÀ CÁC HOẠT ĐỘNG HỖ TRỢ SINH VIÊN							
8.1	Chính sách và tiêu chí tuyển sinh của chương trình được xác định rõ ràng, được ban hành phổ biến và cập nhật							
8.2	Các phương pháp và tiêu chí tuyển chọn sinh viên được định rõ và được đánh giá							
8.3	Có hệ thống phù hợp để giám sát tiến độ học, kết quả học và tải trọng học tập của sinh viên							
8.4	Các hoạt động tư vấn học thuật, ngoại khóa, thi đua và những dịch vụ hỗ trợ khác dành cho sinh viên giúp nâng cao chất lượng học tập và khả năng tìm được việc làm của sinh viên							
8.5	Môi trường tâm lý, xã hội và cảnh quan hỗ trợ hiệu quả cho hoạt động đào tạo và nghiên cứu cũng như tạo sự thoải mái cho sinh viên							
Đánh giá chung								
9	CƠ SỞ HẠ TẦNG VÀ TRANG THIẾT BỊ							



**QUY TRÌNH
TỰ ĐÁNH GIÁ
CẤP CHƯƠNG TRÌNH ĐÀO TẠO**

Mã số: TTPC-ĐBCL/QT
Ban hành: 01/22/5/2019
Số trang: 14/24

STT	TIÊU CHUẨN	1	2	3	4	5	6	7
9.1	Cơ sở vật chất và trang thiết bị phục vụ dạy và học (như giảng đường, phòng học, phòng chuyên đề,...) được trang bị đủ và cập nhật để hỗ trợ hoạt động đào tạo và nghiên cứu							
9.2	Thư viện và các nguồn học liệu được trang bị đầy đủ và cập nhật để hỗ trợ hoạt động đào tạo và nghiên cứu							
9.3	Các phòng thí nghiệm và trang thiết bị được trang bị đầy đủ và cập nhật để hỗ trợ hoạt động đào tạo và nghiên cứu							
9.4	Hệ thống công nghệ thông tin (bao gồm cả hạ tầng phục vụ học trực tuyến) được trang bị đầy đủ và cập nhật để hỗ trợ hoạt động đào tạo và nghiên cứu							
9.5	Các tiêu chuẩn về môi trường, sức khỏe và an toàn được xác định và thực hiện; có lưu ý đến nhu cầu đặc thù của người khuyết tật							
Đánh giá chung								
10	NÂNG CAO CHẤT LƯỢNG							
10.1	Nhu cầu và thông tin phản hồi của các bên liên quan được sử dụng để phục vụ cho hoạt động thiết kế và phát triển CTĐT							
10.2	Quy trình thiết kế và phát triển CTĐT được xây dựng, đánh giá và cải tiến chất lượng							
10.3	Quá trình dạy và học, hoạt động kiểm tra đánh giá SV được thường xuyên rà soát, đánh giá để đảm bảo sự phù hợp và tương thích							
10.4	Các thành quả nghiên cứu được sử dụng để nâng cao chất lượng hoạt động dạy và học							
10.5	Chất lượng các dịch vụ hỗ trợ và trang							



QUY TRÌNH
TỰ ĐÁNH GIÁ
CẤP CHƯƠNG TRÌNH ĐÀO TẠO

Mã số: TTPC-ĐBCL/QT
Ban hành: 01/22/5/2019
Số trang: 15/24

STT	TIÊU CHUẨN	1	2	3	4	5	6	7
	thiết bị (tại thư viện, phòng thí nghiệm, hệ thống công nghệ thông tin và các dịch vụ hỗ trợ SV) được đánh giá và cải tiến chất lượng							
10.6	Cơ chế thu thập ý kiến phản hồi và góp ý từ cán bộ, GV, SV, cựu SV và nhà tuyển dụng có tính hệ thống và được đánh giá, cải tiến chất lượng							
Đánh giá chung								
11	ĐẦU RA							
11.1	Tỷ lệ thôi học và tỷ lệ tốt nghiệp được xác định, giám sát và đối sánh để cải tiến chất lượng							
11.2	Thời gian tốt nghiệp trung bình được xác định, giám sát và đối sánh để cải tiến chất lượng							
11.3	Tỷ lệ có việc làm của SV sau khi tốt nghiệp được xác định, giám sát và đối sánh để cải tiến chất lượng							
11.4	Loại hình và số lượng các hoạt động nghiên cứu khoa học của SV được quy định rõ, giám sát và đối sánh để cải tiến chất lượng							
11.5	Mức độ hài lòng của các bên liên quan được xác định, giám sát và đối sánh để cải tiến chất lượng							
Đánh giá chung								
Điểm trung bình								

	QUY TRÌNH TỰ ĐÁNH GIÁ CẤP CHƯƠNG TRÌNH ĐÀO TẠO	Mã số: TTPC-ĐBCL/QT Ban hành: 01/22/5/2019 Số trang: 16/24
---	---	--

PHẦN 4. PHỤ LỤC

Các danh mục có thể làm theo dạng bảng hoặc theo dạng danh sách. Khoa/ Bộ môn có thể tự chọn cách trình bày.

VD.

1. Danh mục từ viết tắt – Từ chuyên môn

STT	Chữ viết tắt – Từ chuyên môn	Viết đầy đủ – Giải thích
1	ĐBCL	Đảm bảo chất lượng

2. Danh mục bảng

STT	Ký hiệu Tên bảng	Ghi chú
1	Bảng 1. Thống kê cán bộ giảng dạy	

3. Danh mục hình

STT	Ký hiệu Tên hình	Ghi chú
1	Hình 1. Sơ đồ ...	

4. Danh mục minh chứng

STT	Mã MC	Tên minh chứng	Ghi chú
1			
2			



QUY TRÌNH
TỰ ĐÁNH GIÁ
CẤP CHƯƠNG TRÌNH ĐÀO TẠO

Mã số: TTPC-ĐBCL/QT
Ban hành: 01/22/5/2019
Số trang: 17/24

5. Danh mục minh chứng theo Checklist

STT	Mã MC	Tên minh chứng	Ghi chú
1	a	Kết quả học tập mong đợi	
2	b	Bản mô tả CTĐT	
3	c	CTĐT	
4	d	Đề cương môn học (syllabus)	
5	e	Triết lý giáo dục	
6	f	Mẫu các bài thi, bài kiểm tra, đồ án, luận văn, thi cuối khóa...(theo chuỗi môn học)	
7	g	Thang điểm, đáp án, tiêu chí đánh giá của từng loại hình kiểm tra (cuối kỳ, giữa kỳ, thực hành, đồ án, bài tập nhóm...)	
8	i	Phiếu đánh giá (rubric) đồ án, thực tập, khóa luận tốt nghiệp	
9	j	Mẫu phiếu, phiếu đánh giá giảng viên và cán bộ hỗ trợ	
10	k	Mẫu phiếu, phiếu khảo sát sinh viên	
11	l	Tóm tắt kết quả khảo sát các bên liên quan	
12	m	Kế hoạch quy hoạch, phát triển đội ngũ giảng viên và cán bộ hỗ trợ	
13	n	Kế hoạch đào tạo, bồi dưỡng đội ngũ giảng viên và cán bộ hỗ trợ	



QUY TRÌNH
TỰ ĐÁNH GIÁ
CẤP CHƯƠNG TRÌNH ĐÀO TẠO

Mã số: TTPC-ĐBCL/QT
Ban hành: 01/22/5/2019
Số trang: 18/24

Biểu mẫu 3. Kế hoạch cải tiến chương trình đào tạo

TRƯỜNG ĐẠI HỌC
CÔNG NGHỆ THÔNG TIN
KHOA/BỘ MÔN

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc

Tp. Hồ Chí Minh, ngày tháng năm

**KẾ HOẠCH CẢI TIẾN CTĐT.... SAU TĐG/ĐGNNB/ĐGN
THEO TIÊU CHUẨN**

TT	Hoạt động cần cải tiến	Thời gian bắt đầu	Thời gian kết thúc	Đáp ứng tiêu chuẩn/tiêu chí	Kết quả đạt được dự kiến	Đơn vị/cá nhân thực hiện
1						
2						
3						

Trưởng khoa/Bộ môn
(*ký tên*)

	QUY TRÌNH TỰ ĐÁNH GIÁ CẤP CHƯƠNG TRÌNH ĐÀO TẠO	Mã số: TTPC-ĐBCL/QT Ban hành: 01/22/5/2019 Số trang: 19/24
---	--	---

Biểu mẫu 4. Báo cáo kết quả cải tiến chương trình đào tạo

TRƯỜNG ĐẠI HỌC
CÔNG NGHỆ THÔNG TIN
KHOA/BỘ MÔN

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc

Tp. Hồ Chí Minh, ngày tháng năm

**BÁO CÁO KẾT QUẢ CẢI TIẾN SAU TĐG/ĐGNNB/ĐGN CHƯƠNG TRÌNH ĐÀO
TẠO..... THEO TIÊU CHUẨN**

Tiêu chuẩn	Tiêu chí	Tồn tại	Nội dung thực hiện dự kiến theo Kế hoạch	Báo cáo kết quả thực hiện	Minh chứng kèm theo	Tự đánh giá (theo thang điểm 1-7)

Trưởng khoa/Bộ môn
(Ký tên)



**QUY TRÌNH
TỰ ĐÁNH GIÁ
CẤP CHƯƠNG TRÌNH ĐÀO TẠO**

Mã số: TTPC-ĐBCL/QT
Ban hành: 01/22/5/2019
Số trang: 20/24

Biểu mẫu 5. Cơ sở dữ liệu, thống kê

1. Số lượng Giảng viên của khoa/bộ môn

TT	Trình độ, học vị, chức danh	Nam	Nữ	Tổng cộng		Tỷ lệ % của TS
				Số lượng	FTEs ⁽¹⁾	
1	Giáo sư					
2	Phó Giáo sư					
3	Toàn thời gian					
4	Bán thời gian					
5	GS thỉnh giảng/Giảng viên					
	Tổng số					

⁽¹⁾ FTE là viết tắt của Full Time Equivalent. Đây là một đơn vị tính mức đầu tư thời gian vào công việc. 1 FTE tương đương với 40 giờ làm việc một tuần (tương đương thời gian làm việc toàn thời gian). Một cán bộ giảng viên làm việc 8 giờ/tuần sẽ tương đương với 0.2 FTE

2. Tỷ lệ GV/SV

Năm học	Tổng số FTE của GV	Tổng số FTE của SV	Tỷ lệ GV/SV

3. Số lượng cán bộ hỗ trợ

Cán bộ hỗ trợ	Bảng cấp cao nhất				Tổng số
	THPT	Cử nhân	Thạc sĩ	Tiến sĩ	
Khoa/Bộ môn					
Phòng thí nghiệm					
Phòng DL&CNTT					
Phòng TCHC					
Phòng ĐTDH					
Phòng CTSV					
Thư viện					



**QUY TRÌNH
TỰ ĐÁNH GIÁ
CẤP CHƯƠNG TRÌNH ĐÀO TẠO**

Mã số: TTPC-ĐBCL/QT
Ban hành: 01/22/5/2019
Số trang: 21/24

4. Thẻ loại và số lượng công bố khoa học của GV

Năm học	Thẻ loại công bố khoa học				Tổng cộng	Tỷ lệ công bố khoa học/GV
	Cấp trường	Cấp quốc gia	Cấp khu vực	Cấp quốc tế		

5. Tình hình nhập học của sinh viên năm nhất

Năm học	Số lượng thí sinh		
	Số người nộp hồ sơ dự tuyển	Số người trúng tuyển	Số lượng nhập học/ghi danh

6. Số lượng sinh viên đang học chương trình

Năm học	Số lượng sinh viên					Tổng số
	Năm thứ nhất	Năm thứ hai	Năm thứ ba	Năm thứ tư	Trên 4 năm	



QUY TRÌNH
TỰ ĐÁNH GIÁ
CẤP CHƯƠNG TRÌNH ĐÀO TẠO

Mã số: TTPC-ĐBCL/QT
Ban hành: 01/22/5/2019
Số trang: 22/24

7. Tỷ lệ tốt nghiệp và tỷ lệ thôi học

Năm học	Tổng số SV (theo niên khóa)*	Tỷ lệ nhận bằng tốt nghiệp sau			Tỷ lệ thôi học trong			
		3 năm	4 năm	>4 năm	1 năm	2 năm	3 năm	>4 năm

8. Tỷ lệ có việc làm của sinh viên sau khi tốt nghiệp

Năm học	Tổng số SV (theo niên khóa)*	Tỷ lệ SVTN có việc làm				Tỷ lệ SVTN tự tạo việc làm cho mình và tạo việc làm cho người khác
		Trong vòng 6 tháng	Sau 6 tháng	Sau 1 năm	Sau 2 năm	



QUY TRÌNH
TỰ ĐÁNH GIÁ
CẤP CHƯƠNG TRÌNH ĐÀO TẠO

Mã số: TTPC-ĐBCL/QT
Ban hành: 01/22/5/2019
Số trang: 23/24

Biểu mẫu 6. Mẫu thẩm định báo cáo tự đánh giá

TRƯỜNG ĐẠI HỌC
CÔNG NGHỆ THÔNG TIN
TỔ THẨM ĐỊNH

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc

Tp. Hồ Chí Minh, ngày tháng năm

**KẾT QUẢ THẨM ĐỊNH CHẤT LƯỢNG BÁO CÁO TỰ ĐÁNH GIÁ
CẤP CHƯƠNG TRÌNH THEO TIÊU CHUẨN**

1. Tổ thẩm định:

2. Tên chương trình được thẩm định:

3. Thời gian thẩm định:

Phần I: Nhận xét chung về Báo cáo tự đánh giá

STT	Yếu tố đánh giá	Nhận xét	Đề nghị điều chỉnh
1	Cấu trúc báo cáo đúng theo yêu cầu của bộ tiêu chuẩn		
2	Báo cáo TĐG có đầy đủ nội dung theo yêu cầu của bộ tiêu chuẩn		
3	Minh chứng, bảng biểu, số liệu chính xác, logic.		
4	Nội dung mô tả, phân tích trong tiêu chí phù hợp với nội hàm của tiêu chí		
5	Nội dung báo cáo có tính phân tích, nêu được mối liên hệ nhân quả giữa mục tiêu đề ra, hoạt động đã triển khai, và kết quả đạt được.		
6	Những lời khẳng định trong báo cáo đều có kèm minh chứng phù hợp.		



QUY TRÌNH
TỰ ĐÁNH GIÁ
CẤP CHƯƠNG TRÌNH ĐÀO TẠO

Mã số: TTPC-ĐBCL/QT
Ban hành: 01/22/5/2019
Số trang: 24/24

	hoặc giải thích thuyết phục.		
7	Văn phong, chính tả của báo cáo		
8	Các điểm mạnh, điểm yếu được nêu trong phần tóm tắt phù hợp với phần mô tả và phân tích.		

Các ý kiến khác (nếu có):

Phần II: Nhận xét cụ thể các tiêu chuẩn trong báo cáo tự đánh giá

Tiêu chuẩn	Tiêu chí	Nhận xét	Đề nghị bổ sung, điều chỉnh

Kết luận (Đánh giá chung về báo cáo theo mức A, B, C, D):

- A. Báo cáo đạt yêu cầu về chất lượng, có thể được đánh giá ngay;
- B. Báo cáo có chất lượng khá tốt, có thể được đánh giá sau khi thực hiện một số điều chỉnh đã gợi ý.
- C. Báo cáo chưa đạt về yêu cầu chất lượng, cần sửa chữa, hoàn chỉnh theo góp ý trước khi có thể gửi cho Đoàn đánh giá.
- D. Báo cáo hoàn toàn không đạt, cần thực hiện lại quá trình tự đánh giá với sự hỗ trợ của tư vấn chuyên nghiệp từ bên ngoài.

TỔ THẨM ĐỊNH
(Ký tên)

